

Bài 12 BỜ TRE ĐÓN KHÁCH

- 1 Trong bài đọc, có những con vật nào đến thăm bờ tre?



- 2 Dựa vào bài đọc, nối từ ngữ ở cột A với từ ngữ phù hợp ở cột B.

A

đàn cò bạch

chú bói cá

bầy chim cu

chú ếch

bác bồ nông

B

gật gù ca hát

hở cánh reo mừng

đứng im như tượng đá

đỗ xuống rồi bay lên

ì ẹp vang lừng

- 3 Tìm các từ ngữ trong bài thể hiện niềm vui của các con vật khi đến bờ tre.

- 4 Viết một câu với từ ngữ tìm được ở bài tập 3.

5 Điền d hoặc gi vào chỗ trống.

- a. Cây ừa xanh toả nhiều tầu
..... ang tay đón ó, gật đầu gọi trăng.
(Theo Trần Đăng Khoa)

b. Mẹ ang đôi cánh Bây ờ thong thả
Con biến vào trong Mẹ đi lên đầu
Mẹ ngẩng đầu trông Đàn con bé tí
Bọn iều, bọn qua. Liu riu chạy sau.
(Theo Phạm Hổ)

6 Chọn a hoặc b.

- a. Điền *iu* hoặc *ưu* vào chỗ trống.

 - Xe c..... hoả chạy như bay đến nơi có đám cháy.
 - Chim hót r..... rít trong vòm cây.
 - Cây bưởi nhà em quả sai tr..... cành.

b. Điền *ƯỚC* hoặc *ƯƠT* vào chỗ trống.

 - Hoa thược d..... nở rực rỡ trong vườn.
 - Những hàng liễu rủ th..... tha bên hồ.
 - N..... ngập mênh mông.

7 Xếp các từ dưới đây vào cột thích hợp.

đầu dê cổ bò chán gà
lợn đuôi cánh mắt mỏ vit

Từ chỉ con vật	Từ chỉ bộ phận của con vật
M: dê,	M: đầu,

8 Viết vào chỗ trống từ ngữ chỉ đặc điểm (bộ lông, đôi mắt, cặp sừng, ...) của các con vật sau:

- Chó:
- Trâu:
- Gà:
- Mèo:

9 Viết một câu về một bộ phận của con vật nuôi trong nhà.

M: Lông gà con **vàng óng**.

10 Viết 3 – 5 câu kể lại hoạt động của một con vật mà em quan sát được.

G: – Em muốn kể về con vật nào?

- Em đã được quan sát kĩ con vật đó ở đâu? Khi nào?
- Kể lại những hoạt động của con vật đó.
- Nhận xét của em về con vật đó.